

Số: 82 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố tháng 02 năm 2024

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 02 năm 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 15% so với năm 2023.
- Kết quả thực hiện: tháng 02 ước giảm 8,34%, 02 tháng ước tăng 13,89% so với cùng kỳ.

1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 106.761,592 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện: tháng 02 đạt 7.902,1 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa đạt 3.389,8 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 3.674 tỷ đồng; lũy kế 02 tháng đạt 19.039,3 tỷ đồng, tăng 21,1% so với cùng kỳ, bằng 19,5% dự toán Trung ương giao và bằng 17,8% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó: thu nội địa đạt 9.957,5 tỷ đồng, tăng 81,2%, bằng 26,5% dự toán Trung ương giao và bằng 22,1% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 8.141,5 tỷ đồng, giảm 8,9% so với cùng kỳ, bằng 13,8% dự toán Trung ương giao và bằng 13,6% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.3. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 190 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 02 ước đạt 10,45 triệu tấn, tăng 2,03% cùng kỳ; 02 tháng ước đạt 22,15 triệu tấn, tăng 6,62% so với cùng kỳ, đạt 11,66% kế hoạch.

1.4. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 9,1 triệu lượt.
- Kết quả thực hiện: tháng 02 ước đạt 515,6 nghìn lượt, tăng 10,27% cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 78,2 nghìn lượt, tăng 1,43% so với cùng kỳ;

02 tháng ước đạt 1.016,2 nghìn lượt, tăng 10,03% so với cùng kỳ, đạt 11,17% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế đạt 151,5 nghìn lượt, tăng 1,64% cùng kỳ.

1.5. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 2,0 - 2,5 tỷ USD.

- Kết quả thực hiện: đến ngày 20/02/2024, thu hút FDI đạt 165,24 triệu USD, tăng 26% so với cùng kỳ (2T/2023: 131,511 triệu USD), đạt 8,26% kế hoạch (thu hút: 2,0-2,5 tỷ USD).

2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên được giao, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Phát triển kinh tế

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02/2024 ước giảm 8,34% so với cùng kỳ. Trong đó: Khai khoáng giảm 23,64%; Công nghiệp chế biến chế tạo giảm 8,53%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 6,59%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,37%.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, IIP ước tăng 13,89% so với cùng kỳ, trong đó: Khai khoáng tăng 16,88%; Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 13,2%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 34,6%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,77% so với cùng kỳ.

- Về hoạt động thương mại nội địa:

Hoạt động lưu thông hàng hóa trên địa bàn thành phố diễn ra ổn định, lượng hàng hóa cung cấp ra thị trường đáp ứng nhu cầu người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 02 ước đạt 17.461,8 tỷ đồng, tăng 12,7% so với cùng kỳ; Tính chung 02 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 35.601,1 tỷ đồng, tăng 13,06% so với cùng kỳ.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Thời tiết thuận lợi nên diện tích lúa vụ Xuân đã cấy sinh trưởng phát triển khá tốt, giá của một số mặt hàng nông sản (rau, củ, quả) trên thị trường tăng hơn so với cùng kỳ năm trước. Thời tiết có mưa nhỏ, mưa phùn, sáng sớm có sương mù, thuận lợi cho nấm bệnh đạo ôn lá phát sinh gây hại trên mạ giai đoạn 3-5 lá, trên mạ giai đoạn 2-4 lá, bắt gặp trưởng thành, ổ trứng sâu đục thân hai chấu; trên cây rau màu vụ Xuân 2024, phần lớn các đối tượng sinh vật gây hại phát sinh và gây hại ở mức độ nhẹ, chưa gây hại ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền

nhiệm nguy hiểm, công tác chuẩn đoán xét nghiệm, giám sát dịch bệnh được chú trọng triển khai.

Diện tích nuôi trồng thủy sản trong tháng ước đạt 6.563,4 ha, bằng 99,07% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thủy sản ước đạt 15.026,7 tấn, trong đó nuôi trồng thu hoạch ước đạt 7.026,7 tấn, bằng 89,02% so cùng kỳ, khai thác thủy sản ước đạt 8.000 tấn, bằng 80% so với cùng kỳ. Các khu vực nuôi trồng thủy sản đã chủ động áp dụng các biện pháp phòng chống rét cho vật nuôi; tích cực chăm sóc đàn thủy sản nuôi thương phẩm và tập trung thu hoạch các sản phẩm đạt kích cỡ thương phẩm, sản lượng giống sản xuất trong tháng ước đạt 105,0 triệu con giống các loại.

Tháng 02/2024, tổ chức 23 lượt tuần tra, kiểm tra rừng đồi núi, rừng ngập mặn. Trong tháng, trên địa bàn xảy ra 02 vụ cháy rừng với tổng diện tích 3,91 ha¹; lũy kế từ đầu năm 2024 đến nay trên địa bàn xảy ra 07 vụ cháy với tổng diện tích 10,437 ha (tăng 03 vụ, diện tích cháy tăng 10,197 ha so với cùng kỳ năm 2023). Tiếp tục thực hiện việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng năm 2023.

- Về tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

Hiện nay, toàn thành phố có 84 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 48 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu như sau:

+ Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2022: Thành phố đã phê duyệt tổng số 546 công trình trên địa bàn 35 xã thực hiện trong 02 năm 2022-2023; đến nay, có 546/546 công trình đã cơ bản hoàn thành, khối lượng thi công trung bình đạt 99,5%.

+ Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: Thành phố đã phê duyệt tổng số 803 công trình trên địa bàn 35 xã thực hiện trong 02 năm 2023-2024; đến nay, 100% các xã đã khởi công thi công công trình; tiến độ thi công trung bình ước đạt 27%.

+ Đối với 13 xã thực hiện từ năm 2024: Thành phố đã phê duyệt tổng số 270 công trình trên địa bàn 13 xã tại huyện Thủy Nguyên và An Dương, đến nay các xã đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua chủ trương đầu tư xây dựng công trình, đang triển khai lập dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 02 ước đạt 25,62 triệu tấn, tăng 8,14% so với cùng kỳ; 02 tháng ước đạt 52,76 triệu tấn, tăng 11,21% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển tháng 02 ước đạt 10.956,1 triệu tấn.km, tăng 12,72% so với cùng kỳ; 02 tháng ước đạt 22.513,9 triệu tấn.km, tăng 14,09% so với cùng kỳ.

¹ Vụ 01: Ngày 10/02/2024 tại Khoảnh 11, Tiểu khu TN 2, thôn 12, xã Chính Mỹ, huyện Thủy Nguyên với diện tích 300 m² loại rừng trồng (Keo, Bạch đàn); Vụ 02: Ngày 12 và 13/02/2024 tại Lô 7, 16, 17, 18, 19; Khoảnh 21; Tiểu khu TN2 thuộc thôn 5, 6 xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên với diện tích khoảng 3,88 ha loại rừng trồng (Keo, Bạch đàn).

+ Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 02 ước đạt 7,25 triệu người, tăng 31,57% so với cùng kỳ; 02 tháng ước đạt 13,21 triệu người, tăng 22,35% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển tháng 02 ước đạt 324,5 triệu Hk.km, tăng 32,13% so với cùng kỳ; 02 tháng ước đạt 586,4 triệu Hk.km, tăng 23,27% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 02 ước cấp đăng ký thành lập mới cho 173 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 681,69 tỷ đồng, giảm 43,09% về số doanh nghiệp và giảm 57,18% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; ước 02 tháng cấp đăng ký thành lập mới cho 507 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 3.247,02 tỷ đồng, tăng 2,63% về số doanh nghiệp và tăng 26,12% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước thực hiện đến 29/02/2024 đạt 332.600 tỷ đồng, tăng 12,18% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ trên địa bàn ước đến 29/02/2024 đạt 209.015 tỷ đồng, tăng 14,27% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện tháng 02 là 2.141,9 tỷ đồng, lũy kế 02 tháng là 3.822 tỷ đồng, giảm 4%, bằng 11,7% dự toán Trung ương giao và bằng 9,6% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

+ Tổng chi đầu tư phát triển thực hiện tháng 02 là 823.5 tỷ đồng, lũy kế 02 tháng là 1.451,1 tỷ đồng, giảm 31,4%, bằng 8,5% dự toán Trung ương giao và bằng 7,2% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

+ Chi thường xuyên thực hiện tháng 02 là 1.315,3 tỷ đồng, lũy kế 02 tháng là 2.265,9 tỷ đồng, tăng 20,4%, bằng 15,2% dự toán Trung ương giao và bằng 14,1% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Tính đến hết ngày 20/02/2024, kế hoạch đầu tư công năm 2024 của thành phố đã giải ngân đạt 1.148,537 tỷ đồng, bằng 6% kế hoạch thành phố giao (19.972,741 tỷ đồng), bằng 7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (17.019,198 tỷ đồng). Trong đó: vốn cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân là 1.077,584 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 6% kế hoạch thành phố giao.

2.2. Phát triển đô thị, quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường

- Về quản lý và phát triển đô thị:

Triển khai thực hiện chủ đề năm 2024 của thành phố về “Đẩy mạnh chính trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”. Phê duyệt 08 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch²; thẩm định 03 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000; 07 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500 và chấm dứt hiệu lực quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Cầu

² Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt 08 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch: 03 đồ án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/5000; 02 đồ án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/2000; 03 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500.

Cụm tại xã Quang Trung, huyện An Lão theo Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 19/02/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố. Cho ý kiến 11 nhiệm vụ, đề án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 để Ủy ban nhân dân các quận, huyện phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch. Chú trọng công tác chỉnh trang đô thị, trang trí hoa, cây cảnh, điện chiếu sáng, xử lý nước thải, chất thải rắn; thực hiện công tác chỉnh trang, ngầm hóa các hệ thống đường dây nổi.

Ban hành Kế hoạch³ triển khai thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 07/11/2023 của Thành ủy về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai xây dựng các công viên cây xanh trên địa bàn. Trong tháng 02/2024, toàn thành phố có khoảng 57 công trình xây dựng, qua kiểm tra phát hiện 02 hành vi vi phạm⁴ và đơn đốc chính quyền địa phương ban hành 02 Quyết định xử phạt⁵ với tổng số tiền là 165 triệu đồng; công tác cấp phép xây dựng đã đảm bảo giảm thời gian và số lượng hồ sơ tổ chức, cá nhân phải nộp. Hoạt động của các nhà thầu nước ngoài tiếp tục được quản lý chặt chẽ.

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024 và các năm tiếp theo, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội⁶. Đảm bảo tiến độ các dự án giao thông vận tải đã triển khai gồm: Dự án cải tạo, nâng cấp QL.37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận.

Tập trung, phân đầu khởi công các dự án lớn, trọng điểm trong năm 2024 gồm: Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; xây dựng cầu vượt sông Hoá và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10, huyện Vĩnh Bảo...

Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các nhà đầu tư, các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện⁷. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay – Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

- Về quản lý tài nguyên và môi trường:

³ Số 08/KH-UBND ngày 15/01/2024.

⁴ Chi tiết vi phạm: Không có GPXD 02 trường hợp.

⁵ Kết quả thu tiền xử phạt là 35/165 triệu đồng (đạt tỷ lệ 21,21%).

⁶ Thông tin chi tiết các Dự án trọng điểm tại Phụ lục 07 gửi kèm theo.

⁷ Các bến số 9, 10, 11, 12 đã có nhà đầu tư đề xuất và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư theo quy định.

Ban hành 08 quyết định giao đất (tổng diện tích 23,35 ha); 02 Quyết định cho thuê đất (diện tích 0,8 ha); 03 Quyết định thu hồi đất (diện tích 3,56 ha); 01 Quyết định gia hạn sử dụng đất (diện tích 1,08 ha). Về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: trong tháng 02, thành phố đã cấp 43 Giấy chứng nhận, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp là 6.120 Giấy (đạt 87% tổng số thửa cần cấp); đối với hộ gia đình, cá nhân: cấp 711 Giấy chứng nhận, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp: 542.836 Giấy (đạt 94,73% tổng số thửa cần cấp). Tổng kết 5 năm kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-UBND ngày 01/11/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác nước mặt đối với Trạm cấp nước Tiên Phong thuộc Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Thống Nhất. Triển khai thực hiện các gói thầu Đề án “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng” trên địa bàn các quận, huyện.

2.3. Văn hóa - xã hội

- Tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật “Hải Phòng – Mừng Xuân Giáp Thìn 2024”. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, tạo không khí vui tươi, phấn khởi mừng năm mới. Tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2024) tại Quảng trường Nhà hát Thành phố; chương trình nghệ thuật vở Cải lương “Hào kiệt với giang sơn” trong chương trình Sân khấu truyền hình Hải Phòng tháng 02/2024. Tổ chức các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du; các chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố tại Sân Cột cờ Nhà hát thành phố và Bờ Hồ Tam Bạc; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố. Tổ chức biểu diễn các chương trình, vở diễn thuộc Đề án sân khấu truyền hình phục vụ nhân dân các quận, huyện.

- Tổ chức các hoạt động thể thao phục vụ nhân dân và du khách trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 tại Quảng trường Nhà hát thành phố: Thi đấu Cờ vua, Cờ tướng, tổ chức Biểu diễn Võ thuật, Lân sư rồng. Phối hợp tổ chức thành công Hội thi truyền thống Vật Dân tộc thời Mạc lần thứ Ba. Cử 02 huấn luyện viên và 19 vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển quốc gia; 03 huấn luyện viên và 31 vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển trẻ quốc gia.

- Các dịch bệnh tiếp tục được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra nguy cơ bùng dịch. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống sốt xuất huyết, thường xuyên tổ chức diệt bọ gậy, lăng quăng; tuyên truyền vận động người dân thông điệp “mỗi tuần hãy dành 10 phút để diệt lăng quăng/bọ gậy”. Cấp phát vắc-xin và thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng; kiểm tra công tác tiêm chủng mở rộng tại phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền và thị trấn An Lão, huyện An Lão. Thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực

phẩm đợt Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Tiếp nhận và cấp 22 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Y tế quản lý. Trong tháng 02, thành phố không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố mất an toàn thực phẩm.

- Các đội tuyển học sinh giỏi thành phố đoạt 98 giải, trong đó có 11 giải nhất, 32 giải nhì, 35 giải ba và 20 giải khuyến khích, xếp thứ 3 toàn đoàn (tăng 1 hạng so với năm học 2022-2023). Tổ chức sơ kết học kì 1, triển khai nhiệm vụ học kì 2 năm học 2023-2024 trong toàn bậc học, cấp học. Tổ chức Hội thảo nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp năm 2024. Chuẩn bị luyện tập các đội tuyển tham dự và chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ 10 năm 2024 được diễn ra tại Hải Phòng. Xây dựng kho học liệu số - bài giảng điện tử, ứng dụng chuyển đổi số nâng cao chất lượng giáo dục. Triển khai lấy dữ liệu triển khai hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến. Xây dựng phần mềm tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

- Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố hiện có 545 cơ sở lưu trú du lịch, với 15.743 phòng (trong đó có: 06 khách sạn hạng 5 sao; 09 khách sạn 4 sao; 04 khách sạn hạng 3 sao). Trong tháng 02/2024, thành phố thẩm định, cấp đổi 01 Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa, thu hồi 04 giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa, thêm mới 01 doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực quốc tế; tổng số doanh nghiệp lĩnh vực hoạt động trên địa bàn thành phố là 139 doanh nghiệp; trong đó có: 81 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lĩnh vực quốc tế, 55 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lĩnh vực nội địa, 03 chi nhánh công ty kinh doanh dịch vụ du lịch lĩnh vực.

- Trong 02 tháng đầu năm 2024, Sàn giao dịch việc làm tổ chức được 8 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 120 lượt doanh nghiệp, nhu cầu tuyển dụng là 13.370 lao động, cung lao động tại Sàn được 11.480 lượt người. Số người đến nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp là 2.051 người, tăng 7,66%; số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp là 2.420 người, tăng 15,73%; qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 2.051 người, tăng 7,66%. Ước cấp mới 370 giấy phép lao động, cấp lại 15 giấy phép lao động, gia hạn 60 giấy phép lao động, xác nhận 07 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố không xảy ra cuộc đình công, ngừng việc tập thể; xảy ra 01 vụ tai nạn lao động chết người làm 01 người chết (giảm 01 vụ và 01 người chết so với cùng kỳ).

- Dự kiến thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến hết tháng 02/2024 được: 1.973 tỷ đồng, tăng 49,1 tỷ đồng (tăng 2,6%) so với cùng kỳ. Tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 993 tỷ đồng, giảm 652 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ước tính đến hết tháng 02/2024 trên địa bàn toàn thành phố: BHXH: 511.753 người, tăng 24.909 người (5,1%); BHTN: 459.083 người, tăng 15.550

người (3,5%); BHYT: 1.918.487 người, tăng 21.917 người (1,2%). Ước chi BHXH, BHTN với số tiền: 203.027 triệu đồng, lũy kế 1.936.477 triệu đồng, tăng 304.830 triệu đồng (18,7%) so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Chi lương hưu và trợ cấp BHXH với số tiền lũy kế là 1.532.671 triệu đồng cho 149.463 người; Chi trợ cấp một lần với số tiền: 66.011 triệu đồng cho 1.934 người, lũy kế 132.022 triệu đồng cho 3.868 người; Chi trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe: 87.632 triệu đồng cho 14.794 lượt người, lũy kế 175.264 triệu đồng cho 29.588 lượt người; Chi trợ cấp BHTN: 49.384 triệu đồng cho 11.674 lượt người, lũy kế 96.520 triệu đồng cho 22.795 lượt người.

- Trong tháng 02, thành phố thực hiện chính sách đối với 445 trường hợp⁸. Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, thành phố đã triển khai tặng quà cho 162.522 lượt người có công, với tổng số tiền là 279.796 triệu đồng, bằng 100,45% so với Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (Tết 2023 là 278.534 triệu đồng). Các địa phương đã tích cực vận động nguồn xã hội hóa từ các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể thăm, tặng quà đối với người có công là 20.286 lượt người, với số tiền 8.333 triệu đồng, bằng 122,54% so với Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (6.800 triệu đồng). Tiếp tục hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở; hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo.

- Tiếp tục quản lý 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại huyện Cát Hải và Bạch Long Vĩ. Tổng hợp và tiếp tục triển khai tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ Hỗ trợ bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản, sản phẩm làng nghề năm 2023 (đợt 2). Tư vấn, soát xét 01 tiêu chuẩn cơ sở, dịch vụ mã số, mã vạch cho 01 đơn vị. Quản lý 04 nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật; 01 nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa có khả năng phát triển, kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia.

- Thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng, nâng cấp mạng lưới bảo đảm mạng lưới hoạt động an toàn, hiệu quả; xây dựng kế hoạch, biện pháp ứng phó với những tình huống xảy ra sự cố mạng lưới; huy động tối đa các thiết bị dự phòng nhằm đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố; bố trí cán bộ kỹ thuật trực 24/24 sẵn sàng xử lý, khắc phục khi xảy ra sự cố, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán 2024. Ban hành 04 Quyết định xử phạt 01 cá nhân, 03 tổ chức với tổng số tiền 70 triệu đồng đối với các hành vi vi phạm về lĩnh vực thông tin, truyền thông.

⁸ Trợ cấp mai táng phí đối với 129 người; chế độ thờ cúng liệt sĩ: 244 Quyết định; Quyết định trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân người có công với cách mạng từ trần: 15; đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận liệt sĩ theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP đối với 57 trường hợp.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: Tính từ ngày 01/01 đến ngày 15/02/2024, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã có 58.477 hồ sơ được tiếp nhận, 61.079 hồ sơ đã giải quyết, 60.928 hồ sơ đã có kết quả cho công dân giảm 17,11% số hồ sơ được tiếp nhận, giảm 13,73 % số hồ sơ đã giải quyết, giảm 13,73% số hồ sơ đã có kết quả cho công dân so với cùng kỳ năm 2023.

2.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp

- Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của thành phố. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các Đề án: thành lập thành phố thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên; thành lập đơn vị hành chính quận tại huyện An Dương; điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025. Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước bảo đảm nếp sống văn minh, an toàn, tiết kiệm trong các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024. Tham vấn các Bộ ngành Trung ương đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về cơ chế, chính sách hỗ trợ đối tượng tinh giản biên chế và đối tượng nghỉ công tác diện Thành ủy quản lý. Hoàn thiện dự thảo Tờ trình, Đề án tổ chức chính quyền đô thị; Trình Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố cho ý kiến về điều chỉnh nội dung trình Chính phủ về Đề án Tổ chức chính quyền đô thị thành phố.

- Trong 02 tháng, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành tiếp tục triển khai, thực hiện 636 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 6.316,4 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 5.936,6 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác số tiền 379,8 triệu đồng, đã thu hồi về ngân sách số tiền 2.278,8 triệu đồng; ban hành 83 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 685 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 477,58 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 533 lượt với 432 vụ việc (trong đó có 31 đoàn đông người với 25 vụ việc), nhận và xử lý 1.742 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.219 đơn.

- Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn thành phố. Tiếp tục thực hiện Công điện số 470/CD-TTg ngày 26/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; thông báo kết quả trả lời kiến nghị doanh nghiệp tại Hội nghị gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp của Thường trực Thành ủy năm 2023. Tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật để giải quyết 07 vụ việc khó khăn, vướng

mắc⁹. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh

- Trong tháng 02/2024, thành phố đón tiếp 41 đoàn với 538 người¹⁰, trong đó có 01 đoàn phóng viên báo chí nước ngoài với 11 người¹¹; có 11 đoàn ra với 11 cá nhân. Thành phố và Đại sứ quán các nước tổ chức nhiều hoạt động ngoại giao kinh tế với các đối tác Đan Mạch, Ấn Độ, Singapore; làm việc với các tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới¹². Thực hiện chương trình hợp tác quốc phòng giữa Việt Nam - Nhật Bản, tổ chức đón tàu huấn luyện Nhật Bản tại thành phố. Thực hiện kênh xúc tiến du lịch mới thông qua phối hợp tổ chức cho hơn 400 sỹ quan và quân nhân tham quan các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của thành phố, giúp quảng bá sâu rộng hình ảnh của thành phố đến bạn bè quốc tế. Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại giao văn hóa. Tăng cường kết nối giữa thành phố với kiều bào Hải Phòng trên thế giới, tổ chức Chương trình Xuân Quê hương 2024 tại Hải Phòng với sự tham dự của gần 400 kiều bào và người thân. Cấp phép 03 hội nghị/hội thảo quốc tế, cho ý kiến 02 hội nghị, hội thảo quốc tế; xử lý 03 vụ việc lãnh sự, 01 vụ việc bảo hộ công dân.

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác và phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn các cơ quan, đơn vị; thường xuyên rà soát, bổ sung, sẵn sàng nhân lực, tàu thuyền, phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền vùng biển Việt Nam. Có 702 lượt chuyến tàu/12.706 lượt thuyền viên đến cảng, tăng 08 lượt tàu (1,15%) so với tháng trước, 77 thuyền viên thuộc 19 quốc tịch nước ngoài nhập cảnh, 86 thuyền viên thuộc 16 quốc tịch xuất cảnh. Trong tháng đã làm thủ tục Biên phòng điện tử cảng biển cho 1.421 lượt chuyến tàu đến, rời cảng; kiểm tra, kiểm soát 1.380 thuyền viên nước ngoài đi bờ, 7.216 lượt người xuống, rời tàu làm việc; cấp 2.137 giấy phép cho thuyền viên nước ngoài đi bờ; đăng ký cho 996 lượt phương tiện thủy nội địa. Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”. Tổ chức hội thi công tác chuẩn bị huấn luyện, luyện tập chuẩn bị Lễ ra quân huấn luyện 2024. Trung đoàn BB50 đón nhận chiến sĩ mới, ổn định biên chế, tổ chức huấn luyện theo quy định. Tổ chức bắn pháo hoa phục vụ Nhân dân đón giao thừa 2024 tại 14 điểm, đảm bảo an toàn. Phát động Tết trồng cây Xuân Giáp Thìn 2024.

⁹ Đề nghị của Công ty Luật TNHH Thành Luân và Công ty TNHH My Sơn. Giải quyết kiến nghị của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam. Chấm dứt Dự án đầu tư xây dựng bến xe khách liên tỉnh tại phường Hải Thành, quận Dương Kinh. Cường chế thu hồi đất đối với các tổ chức để thực hiện Dự án trên địa bàn quận Ngô Quyền.

¹⁰ Một số đoàn tiêu biểu như: Đón tàu huấn luyện đi biển quốc tế của Lực lượng tự vệ trên biển Nhật Bản và các Đại sứ, Đại biện lâm thời, Tùy viên quân sự của 28 cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, trong đó có 12 Đại sứ đến từ các nước như: Colombia, Hy Lạp, Tây Ban Nha, Brazil, Panama, Rumania, Ba Lan, Malaysia, Dominia, Hà Lan, Azerbaijan và Kazakhstan. đến tham dự sự kiện, đoàn Đại sứ quán Đan Mạch, Đoàn Doanh nghiệp Ấn Độ, Singapore, Brunei...

¹¹ Đài Phát thanh và Truyền hình NHK (Nhật Bản)

¹² Tập đoàn AeroAsia Holding (Brunei), Tập đoàn Xây dựng Điện lực Trung Quốc, Tập đoàn Bảo hiểm tín dụng và xuất khẩu Trung Quốc

- Trong tháng, phát hiện và xử lý 66 vụ phạm pháp hình sự (giảm 05 vụ so với tháng trước); phát hiện 38 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường (giảm 26 vụ so với tháng trước) trong đó có 17 vụ vi phạm về môi trường; phát hiện, điều tra khám phá 90 vụ tội phạm về ma túy (giảm 29 vụ so với tháng trước); xảy ra 21 vụ cháy, làm chết 03 người, thiệt hại về tài sản chưa xác định (giảm 03 vụ so với tháng trước). Tháng 02 xảy ra 65 vụ tai nạn giao thông làm 22 người chết, bị thương 49 người, giảm 03 vụ, tăng 02 người chết, tăng 01 người bị thương so với tháng trước.

Đánh giá chung:

Tháng 02 năm 2024 là tháng diễn ra Tết Nguyên đán Giáp Thìn nên mọi hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố luôn khẩn trương, nhộn nhịp, các tầng lớp nhân dân đều đón Tết vui tươi, đầm ấm. Công tác chăm lo đời sống cho nhân dân, đặc biệt là các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng hộ nghèo đều được quan tâm tốt, nhờ đó đời sống vật chất của nhân dân trong những ngày Tết Nguyên đán đảm bảo đủ lương thực, thực phẩm với phương châm “Mọi người, mọi nhà đều có Tết”.

Các chỉ tiêu chủ yếu của thành phố vẫn tiếp tục tăng trưởng ổn định, đặc biệt số thu tiền sử dụng đất gấp 4,15 lần cùng kỳ¹³ cho thấy quyết tâm cao của lãnh đạo các ngành, địa phương trong việc hoàn thành thu ngân sách năm 2024, tạo nguồn lực đầu tư, phát triển thành phố.

Tuy nhiên, do thời gian nghỉ Tết Nguyên đán nằm trong tháng 02/2024 nên chỉ số sản xuất công nghiệp IIP giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ. Hoạt động thương mại nội địa và xuất nhập khẩu tuy có giảm nhẹ so với tháng trước nhưng vẫn tăng trưởng so với cùng kỳ. Nguồn cung đối với mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, xăng dầu... cơ bản ổn định, phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn thành phố. Tình hình cung ứng điện đảm bảo cấp điện liên tục, an toàn cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố, không xảy ra sự cố về điện.

Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Tuy nhiên, thành phố cần tiếp tục bám sát kịch bản tăng trưởng, rà soát, đề ra các giải pháp quyết liệt hơn nữa nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của thành phố.

II. Một số công việc trọng tâm trong tháng 3 và các tháng tiếp theo

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

¹³ Chi tiết tại Phụ lục số 02

1. Nhiệm vụ chung

- Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Bám sát các chỉ đạo tại Chương trình công tác năm 2024 của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, nội dung theo quy định.

- Tập trung thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 ngay từ những ngày tháng đầu năm, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách mà Hội đồng nhân dân thành phố giao. Thực hiện Chủ đề năm 2024 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố được thông qua tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Đơn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công khẩn trương ngay từ đầu năm, hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2024.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cân đối, rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo theo quy định.

- Khẩn trương chuẩn bị các nội dung sơ kết Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; sơ kết Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu kịp thời cho thành phố các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

2.2. Sở Tài chính

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất.

- Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

2.3. Cục Thuế thành phố

- Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, phân đầu thu ngân sách nhà nước quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu của năm 2024. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt và thu nộp ngân sách đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

2.4. Cục Hải quan thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

2.5. Sở Công Thương

- Bám sát kịch bản tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP). Nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trọng điểm, các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, tháo gỡ khó khăn để sớm đưa các công trình, dự án lớn đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2024. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài, logistics, về hoạt động mua bán hàng hóa liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ, thực hiện theo Quyết định 824/QĐ-TTg ngày 04/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập: CCN Tân Trào (huyện Kiến Thụy); CCN Chiến Thắng và CCN Cẩm Văn (huyện An Lão).

- Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố.

2.6. Sở Xây dựng

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây

xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Tham mưu lập Kế hoạch cải tạo chung cư cũ còn lại trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thành, triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt. Tiếp tục phối hợp xây dựng Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên và Đề án chuyển đổi huyện An Dương thành quận.

- Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và chuẩn bị công tác trang trí, phục vụ các ngày lễ, tết trong năm. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt trên địa bàn thành phố trước khi mùa mưa bão đến.

- Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa. Thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo,... Tiếp tục triển khai Đề án quản lý các công trình kiến trúc có giá trị cần được giữ gìn, tôn tạo, bảo vệ.

- Triển khai thực hiện lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương; từng bước xây dựng, hướng dẫn BIM trong lĩnh vực xây dựng chuyên ngành.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tập trung chỉ đạo hướng dẫn nông dân biện pháp chăm sóc diện tích lúa đã cấy, chăm sóc, bảo vệ mạ khi nhiệt độ xuống thấp hơn 15⁰C; đôn đốc các địa phương chủ động triển khai thực hiện công tác diệt chuột ngay từ đầu vụ; tập trung chỉ đạo làm tốt công tác thủy lợi nội đồng, phòng chống xâm nhập mặn, đảm bảo đủ nước cho chăm sóc, gieo trồng vụ Xuân 2024. Theo dõi tình hình sinh vật gây hại trên cây trồng, tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi để có các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời, đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách chuyển đổi, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân tự nguyện không tham gia hoạt động khai thác thủy sản khi tàu cá không còn đủ điều kiện theo quy định; xây dựng quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; chương trình Khuyến nông thành phố Hải Phòng 5 năm giai đoạn 2025-2029.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa

bàn thành phố; tăng cường công tác đăng kiểm tàu cá, cấp phép khai thác thủy sản, quản lý chặt chẽ tàu cá hoạt động trên biển, đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá, thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng, kiên quyết xử lý theo quy định đối với các tàu cá vi phạm IUU.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã thực hiện năm 2023 và thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 13 xã thực hiện năm 2024; theo dõi, đôn đốc các huyện triển khai lập hồ sơ đề nghị công nhận 50 xã nông thôn mới nâng cao, 30 xã nông thôn mới kiểu mẫu; hướng dẫn, đôn đốc triển khai lập hồ sơ đề nghị công nhận huyện nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới đặc thù¹⁴.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai; phối hợp với các địa phương kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi; Triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến Dự án Duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2024; Trình phê duyệt Kế hoạch cấp nước an toàn khu vực nông thôn giai đoạn 2024-2028; Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn theo quy định; chủ động triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.8. Sở Du lịch

- Tiếp tục hoàn thiện “Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố thực hiện theo các quy định của pháp luật. Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố đảm bảo an toàn phục vụ du khách, theo đúng các quy định của pháp luật.

2.9. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan rà soát, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sản xuất công nghiệp, nâng cao chỉ tiêu về chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024.

¹⁴ 04 huyện nông thôn mới nâng cao: An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Tiên Lãng; huyện nông thôn mới đặc thù: Bạch Long Vĩ.

- Bám sát tiến độ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 03 dự án: khu công nghiệp Nam Trảng Cát, khu công nghiệp Trảng Duệ III, khu công nghiệp Giang Biên 2.

- Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư KCN Nam Đình Vũ Khu I, KCN Nam Đình Vũ Khu II, KCN An Dương, KCN và phi thuế quan Xuân Cầu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan để sớm bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án khu công nghiệp, tạo quỹ đất thu hút đầu tư; sớm khởi công Dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tiên Thanh, huyện Tiên Lãng.

2.10. Sở Giao thông vận tải

- Hoàn thành các dự án do Sở Giao thông vận tải làm Chủ đầu tư: Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP, huyện Thủy Nguyên; tiếp tục triển khai thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tuyến hè trong nội đô và các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội, gồm: xây dựng tuyến đường nối tỉnh lộ 354 qua khu công nghiệp Kiến Thụy đến đường bộ ven biển; tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 9km trên địa bàn tỉnh Thái Bình; mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng đoạn từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình; xây dựng cầu Bến Rừng; nút giao thông khác mức tại ngã tư đường Tôn Đức Thắng - Máng Nước - Quốc lộ 5; cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352; ...

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan liên quan, các nhà đầu tư tiếp tục triển khai xây dựng cải tạo, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; triển khai thực hiện xây dựng các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8; đồng thời tiếp tục kêu gọi đầu tư đối với các bến còn lại của cảng Lạch Huyện và nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến cảng khởi động của cảng Nam Đồ Sơn.

- Thực hiện công tác tuần kiểm thường xuyên, phát hiện kịp thời những hư hỏng, điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông để khắc phục, phấn đấu giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông so với năm trước tối thiểu 5%.

- Đảm bảo công tác quản lý vận tải, quản lý chất lượng công trình giao thông, đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe chặt chẽ, đúng các quy định của pháp luật.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hoàn thiện xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của thành phố. Tiếp tục rà soát, xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác định giá đất phù hợp với thị trường và tăng thu ngân sách. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên, môi trường. Triển khai đảm bảo Kế hoạch quan trắc môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ: Lập, quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo thành phố Hải Phòng - khu vực các đảo Bạch Long Vĩ, Hòn Dấu và quần đảo Long Châu; Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Hải Phòng; Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

- Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; tham mưu việc chấp thuận các công trình nạo vét, duy tu luồng hàng hải, vùng nước trước cảng; tham mưu việc giao khu vực biển đối với mặt nước trước các cảng, bến.

- Triển khai hiệu quả các Đề án: (1) “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”; (2) “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

2.12. Sở Y tế

- Kiểm tra đột xuất lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập.

- Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường phòng chống dịch các bệnh lưu hành và bệnh truyền nhiễm mới nổi. Tiếp tục triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các quận/huyện thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh dịch mùa xuân.

- Giám sát, phát hiện các trường hợp mắc Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Viêm não Nhật Bản, Thủy đậu... xử lý ổ dịch ngay từ các trường hợp đầu tiên không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng.

- Mở lớp tập huấn cấp chứng chỉ đào tạo liên tục cho cán bộ y tế tuyến huyện làm công tác tiêm chủng. Tổ chức lớp tập huấn quản lý chất lượng số liệu tiêm chủng cho tuyến huyện. Tiếp tục thực hiện kiểm tra an toàn tiêm chủng, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật tại một số địa phương.

- Tổ chức kiểm tra Bệnh viện, Trung tâm Y tế có giường bệnh tuyến quận huyện, các phòng khám đa khoa. Thẩm định cấp phép các cơ sở khám chữa bệnh; thẩm định danh mục bệnh viện.

- Tập trung công tác đấu thầu tập trung và mua sắm thuốc, vật tư y tế của các đơn vị, đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư y tế cho nhu cầu khám, chữa bệnh.
- Thực hiện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm, kiểm tra đột xuất các cơ sở kinh doanh dược năm 2024.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025.
- Tổ chức tập huấn triển khai 02 Thông tư số 24, 25 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh và “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh.
- Triển khai Đề án Trường học thông minh. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 của ngành giáo dục và đào tạo.
- Tổ chức kì thi học sinh giỏi cấp THCS năm học 2023-2024. Tổ chức kì thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp THCS và THPT năm học 2023-2024. Phối hợp Báo Tuổi trẻ thực hiện công tác tuyên truyền và chuẩn bị tổ chức Chương trình tư vấn tuyển sinh hướng nghiệp năm 2024.
- Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố năm học 2023-2024.

2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác Việc làm, an toàn lao động năm 2024. Triển khai Kế hoạch Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024.
- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan đề xuất triển khai thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước.
- Tiếp tục nghiên cứu hồ sơ Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người từ 60-69 tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xác nhận, công nhận người có công với cách mạng; bám sát chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền tập trung giải quyết các trường hợp người có công tòn đọng, đề nghị xác nhận, công nhận liệt sĩ. - Tập trung chuẩn bị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố. Tham mưu xây dựng Dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2024.
- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tập trung và viên chức, người lao động, bác sỹ làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập; chính sách hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.15. Sở Khoa học và Công nghệ

- Nghiên cứu tham mưu ban hành Kế hoạch Phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030.

- Tiếp tục tham mưu các nhiệm vụ xây dựng: Đề án xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng; Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành thành tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển;

- Xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng phần mềm phục vụ đánh giá có hiệu quả đề án KPI (Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để nhân rộng, áp dụng trên địa bàn thành phố.

- Tập trung xây dựng Kế hoạch triển khai áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại 09 địa phương cấp quận, huyện.

2.16. Sở Văn hóa và Thể thao

- Thực hiện vở kịch nói “Macbeth” - Đề án Sân khấu truyền hình tháng 3/2024 truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố.

- Tổ chức Giải Vô địch Vật Tự do - Vật Dân tộc (mở rộng) Cúp Báo Hải Phòng lần thứ 31 năm 2024.

- Triển khai các công tác chuẩn bị tổ chức Lễ Hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2024.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao kỷ niệm 78 năm Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946-27/3/2024); Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân 2024. Phối hợp triển khai Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X.

- Thực hiện công tác truyền thông, văn hóa, nghệ thuật kỷ niệm Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3).

- Triển khai kế hoạch hoạt động của Ban vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm năm 2024; tham mưu ban hành Kế hoạch Truyền thông về giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long – Quần đảo Cát Bà. Phối hợp xây dựng Quy chế phối hợp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà.

2.17. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập trung tối đa nguồn lực triển khai ngay các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

- Thực hiện công tác chỉnh trang, ngầm hóa cáp viễn thông năm 2024. Phối hợp với Trung tâm tần số khu vực 5 kiểm soát lưu động tần số vô tuyến điện và kiểm tra tần số vô tuyến điện trên địa bàn.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ các hệ thống thông tin trên địa bàn thành phố. Ban hành các văn bản về việc cảnh báo nguy cơ lộ lọt thông tin mất an toàn thông tin trên địa bàn thành phố.

- Thẩm định dự toán đặt hàng sản xuất mới các chương trình truyền hình, phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố năm 2024, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Thực hiện các công việc chuẩn bị đưa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mới, chính thức đưa vào vận hành.

- Thực hiện các thủ tục phê duyệt Dự án triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 – 2025.

2.18. Sở Tư pháp

- Tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố danh mục văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố năm 2024.

- Tham mưu triển khai: công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng các tin, bài đăng Trang phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố từ số 171 đến số 175.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác hành chính tư pháp năm 2024.

- Trình ban hành các Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2024; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2024.

2.19. Sở Nội vụ

- Theo dõi chặt chẽ, kịp thời nắm bắt tình hình công tác chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của thành phố.

- Tham mưu ban hành các Kế hoạch: Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Kiểm tra cải cách hành chính năm 2024.

- Triển khai xây dựng Đề án thu hút, trọng dụng nhân tài.
- Tiếp tục thẩm định Đề án vị trí việc làm, Đề án, Quyết định tổ chức lại, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan hành chính, đơn vị theo quy định.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện Đề án tổ chức chính quyền đô thị. Tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính theo Quyết định phê duyệt; hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025 theo ý kiến tham gia của các thành viên Tổ Giúp việc.
- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tăng tốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng các Đề án Thành lập thành phố trực thuộc thành phố tại huyện Thủy Nguyên; Chuyển đổi huyện An Dương thành quận; Điều chỉnh địa giới hành chính huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng đảm bảo tiến độ đã đề ra.

2.20. Sở Ngoại vụ

- Tổ chức thực hiện các đoàn ra, đoàn vào theo Kế hoạch đã được phê duyệt năm 2024. Tích cực chuẩn bị cho chuyến thăm cấp cao của Nhà vua và Hoàng hậu Hà Lan dự kiến thăm và làm việc tại Hải Phòng. Triển khai các nội dung các Thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các địa phương, đối tác song phương và đa phương, đồng thời tìm kiếm cơ hội ký kết các Thỏa thuận hợp tác mới trên các lĩnh vực.
- Tiếp tục triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh của thành phố trên các nền tảng số của các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị, kết nghĩa với thành phố.
- Triển khai “Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024-2025” năm 2024.
- Triển khai “Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024-2025” năm 2024.
- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” năm 2024.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về: hội nghị, hội thảo quốc tế, lãnh sự, bảo hộ công dân, chứng nhận, hợp pháp hóa lãnh sự.

2.21. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Tiếp tục mở đợt cao điểm tấn công các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy sau Tết và tại các Lễ hội đầu Xuân năm 2024. Tổng kết đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm về ma túy, cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến “Tín dụng đen”, cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông dịp Lễ, Tết năm 2024. Thường xuyên kiểm tra kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

- Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2024, chỉ đạo đơn vị huấn luyện cho các đối tượng và luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Tham mưu tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Cát Bi (07/3/1954-07/3/2024), 89 năm Ngày truyền thống lực lượng dân quân tự vệ (28/3/1935-28/3/2024). Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chế độ chính sách theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, rà soát, xác minh, bổ sung thông tin về Liệt sĩ.

- Thực hiện kế hoạch cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy, mua bán người, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; cao điểm thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo nổ. Tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác cát trái phép ở khu vực biên giới biển. Tổ chức tiếp nhận chiến sĩ mới từ các quận, huyện và bàn giao cho Trung tâm huấn luyện bộ đội biên phòng. Tham mưu sơ kết 5 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân”.

2.22. Thanh tra thành phố

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đảm bảo theo quy định. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành phố. Tiếp tục thực hiện xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

2.23. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Tập trung chỉ đạo, triển khai ngay từ đầu năm các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao.

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án trọng điểm, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

- Tập trung đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Huyện An Dương, huyện Thủy Nguyên tập trung thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 13 xã được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

- Tập trung cao độ phối hợp, hoàn thiện các thủ tục để sớm khởi công các dự án trọng điểm năm 2024: cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; xây dựng cầu vượt sông Hoá và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; xây dựng tuyến đường nối đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng với Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 02 năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 và các tháng tiếp theo trong năm 2024./.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cấp, ngành trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Đoàn ĐBQH tại HP;
- Các Ban của HĐND TP, VP HĐND TP;
- C, PVP; các CV UBND TP;
- Phòng TCHC, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội 02 tháng năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số 82 /BC-UBND ngày 11/3/2024

của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	ƯTH 02 tháng năm 2024	ƯTH tháng 02/2024 so với cùng kỳ (%)	ƯTH 02 tháng/2024 so với KH 2024 (%)
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	115	-	113,89	-
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	106.761,592	19.039,3	121,12	17,83
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	9.957,5	181,16	22,13
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	8.141,5	91,09	13,57
3	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	1.000 tấn	190.000	22.150	106,62	11,66
4	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	Trên 9.100	1.016,2	110,03	11,17
5	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	2.000 - 2.500	165,24	126	8,26

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 02 THÁNG NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 82 /BC-UBND ngày 11 / 3 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 2	Lũy kế 02 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>6</i>	<i>7=5+6</i>	<i>8=7/1</i>	<i>9=7/3</i>	<i>10</i>
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	97.848.044	32.790.424	106.761.592	39.770.992	7.902.138	19.039.337	19,46	17,83	121,12
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)	39.048.044	32.790.424	46.761.592	39.770.992	4.228.135	10.897.841	27,91	23,31	160,68
I	THU NỘI ĐỊA	37.580.000	31.322.380	45.000.000	38.009.400	3.389.820	9.957.532	26,50	22,13	181,16
-	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xổ số</i>	25.540.000	19.282.380	30.458.000	23.467.400	2.062.431	5.984.441	23,43	19,65	131,44
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất</i>	24.497.000	18.239.380	27.500.000	20.509.400	1.990.497	5.886.561	24,03	21,41	130,11
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.755.000	2.120.200	3.095.000	2.379.800	132.191	500.761	18,18	16,18	101,44
1.1	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	1.821.000	1.409.400	1.945.000	1.504.600	61.284	324.331	17,81	16,68	102,69
1.2	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	934.000	710.800	1.150.000	875.200	70.907	176.430	18,89	15,34	99,22
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	5.842.000	4.448.080	6.079.000	4.628.200	373.431	1.430.127	24,48	23,53	171,65
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	6.613.000	5.063.320	7.080.000	5.424.000	566.151	1.825.783	27,61	25,79	122,66
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.750.000	2.850.000	4.050.000	3.078.000	374.837	839.219	22,38	20,72	92,85
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.550.000	651.780	1.900.000	799.000	156.698	379.513	24,48	19,97	334,06
6	Lệ phí trước bạ	900.000	900.000	1.200.000	1.200.000	52.370	159.040	17,67	13,25	91,72
7	Thu phí, lệ phí	2.030.000	1.460.000	2.150.000	1.543.000	163.428	396.073	19,51	18,42	125,16
-	<i>Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển</i>	1.200.000	1.200.000	1.250.000	1.250.000	87.638	223.849	18,65	17,91	154,57

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 2	Lũy kế 02 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>6</i>	<i>7=5+6</i>	<i>8=7/1</i>	<i>9=7/3</i>	<i>10</i>
8	Các khoản thu về nhà, đất	13.248.000	13.248.000	18.110.000	18.110.000	1.495.985	4.179.769	31,55	23,08	422,63
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	155.000	155.000	160.000	160.000	2.346	13.263	8,56	8,29	87,45
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.083.000	1.083.000	3.000.000	3.000.000	74.248	106.324	9,82	3,54	300,33
	- Thu tiền sử dụng đất	12.000.000	12.000.000	14.500.000	14.500.000	1.325.075	3.964.647	33,04	27,34	423,11
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	-	-	1.000.000	1.000.000	-	-	-	-	-
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	10.000	10.000	450.000	450.000	94.316	95.535	955,35	21,23	6.937,91
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	40.000	40.000	42.000	42.000	2.314	8.444	21,11	20,10	128,74
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	85.000	57.000	90.000	60.400	14.004	18.695	21,99	20,77	425,47
11	Thu khác ngân sách	600.000	320.000	1.000.000	550.000	57.331	213.669	35,61	21,37	131,27
	<i>Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa</i>	80.000	80.000	80.000	80.000	16.209	27.229	34,04	34,04	31,17
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	45.000	45.000	50.000	50.000	1.080	5.742	12,76	11,48	126,31
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	120.000	117.000	150.000	141.000	-	697	0,58	0,46	27,29
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	2.000	2.000	4.000	4.000	-	-	-	-	-
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP	-	-	330.000	330.000	1.011	103.005	-	31,21	1.808,06
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	837.304	837.304	837.304	837.304	837.304	837.304	-	-	-
IV	THU VAY ĐỀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	414.700	414.700	414.700	414.700	-	-	-	-	-
V	THU VIỆN TRỢ	-	-	13.238	13.238	-	-	-	-	-
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	216.040	216.040	166.350	166.350	-	-	-	-	-
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	58.800.000	-	60.000.000	-	3.674.003	8.141.496	13,85	13,57	91,09

PHỤ LỤC 03
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC QUẬN, HUYỆN 02 THÁNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 82 /BC-UBND ngày 13 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao		Ước thực hiện tháng 02				Lũy kế thực hiện 02 tháng					So sánh với cùng kỳ năm 2023		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất NSNN	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
1	Kiến An	535.710	362.506	18.966	8.225	3,54	3,49	484.496	141.135	90,44	38,93	25,59	1.187,46	238,87	
2	Lê Chân	1.057.980	637.676	66.000	42.878	6,24	6,61	322.454	209.070	30,48	32,79	31,15	184,44	168,25	
3	An Lão	286.235	208.027	45.118	27.692	15,76	19,41	86.132	52.078	30,09	25,03	35,87	233,86	225,12	
4	Tiên Lãng	220.915	128.176	25.819	9.535	11,69	6,28	64.012	28.348	28,98	22,12	22,66	271,82	136,84	
5	Cát Hải	370.540	263.385	40.620	21.604	10,96	7,22	104.960	60.389	28,33	22,93	21,07	214,15	180,93	
6	An Dương	4.841.730	1.355.109	394.504	79.194	8,15	8,69	1.188.403	299.528	24,55	22,10	26,49	240,89	243,03	
7	Hồng Bàng	1.516.660	626.024	195.463	49.810	12,89	6,56	345.794	107.581	22,80	17,18	18,50	164,85	105,02	
8	Đương Kinh	333.700	226.071	15.300	9.441	4,58	4,48	71.591	38.010	21,45	16,81	15,13	124,79	90,37	Đã loại trừ DATP 700 tỷ đồng
9	Đồ Sơn	338.900	216.108	26.200	12.107	7,73	7,40	59.612	27.282	17,59	12,62	14,25	124,53	142,31	
10	Ngô Quyền	1.697.065	623.055	96.986	38.078	5,71	7,26	281.428	99.752	16,58	16,01	19,91	57,23	128,62	

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao		Ước thực hiện tháng 02				Lũy kế thực hiện 02 tháng					So sánh với cùng kỳ năm 2023		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất NSNN	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
11	Kiến Thụy	435.700	284.663	30.370	14.684	6,97	6,66	64.560	33.936	14,82	11,92	17,10	98,28	57,55	
12	Thủy Nguyên	2.832.670	1.775.520	113.000	76.213	3,99	5,36	393.208	265.799	13,88	14,97	18,43	132,17	171,25	Đã loại trừ DATP 2.219,7 tỷ đồng
13	Vĩnh Bảo	332.410	217.878	9.945	7.410	2,99	5,48	40.750	27.236	12,26	12,50	18,38	63,15	103,79	
14	Hải An	2.037.150	668.330	80.659	15.485	3,96	5,55	219.046	60.867	10,75	9,11	14,89	39,77	130,63	
Tổng cộng		16.837.365	7.592.528	1.158.950	412.356	6,88	7,17	3.726.446	1.451.012	22,13	19,11	22,19	143,13	167,51	

PHỤ LỤC 04
CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN 02 THÁNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 82 /BC-UBND ngày 11 / 3 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+QD khác+ KV đầu tư NN	KH	7.002.600	544.650	457.900	797.000	123.100	502.350	83.500	156.000	2.588.200	1.308.100	111.200	55.500	90.800	86.500	97.800
	TH	1.832.840	106.962	199.323	176.202	48.302	97.348	18.470	26.811	798.058	238.551	24.690	18.037	43.127	17.857	19.102
	%	26,17	19,64	43,53	22,11	39,24	19,38	22,12	17,19	30,83	18,24	22,20	32,50	47,50	20,64	19,53
Thuế TNCN	KH	2.365.850	95.000	165.000	102.000	34.500	105.000	23.500	36.000	1.416.000	325.000	14.000	11.000	18.000	10.500	10.350
	TH	467.919	19.444	24.532	25.625	5.563	19.233	3.960	4.422	271.181	77.587	2.613	2.337	6.959	2.451	2.013
	%	19,78	20,47	14,87	25,12	16,12	18,32	16,85	12,28	19,15	23,87	18,66	21,25	38,66	23,34	19,45
Thu tiền CQKTKS+BVMT	KH	493.700	220.010	80	350	10	222.500	-	-	20.030	5.570	18.000	15	35	10	7.090
	TH	92.793	41.053	-	734	-	38.462	-	-	10.521	2.000	-	22	-	1	-
	%	18,80	18,66	-	209,71	-	17,29	-	-	-	35,91	-	-	-	-	-
Lệ phí trước bạ	KH	1.200.000	142.000	155.000	150.000	50.000	148.000	28.000	55.000	122.000	165.000	38.000	39.000	45.000	48.000	15.000
	TH	174.944	23.014	29.413	25.866	5.064	12.113	4.542	5.215	22.892	18.780	4.711	5.725	7.912	7.946	1.751
	%	14,58	16,21	18,98	17,24	10,13	8,18	16,22	9,48	18,76	11,38	12,40	14,68	17,58	16,55	11,67
Phí, lệ phí	KH	325.100	11.500	15.000	20.000	8.000	30.000	3.500	3.500	11.100	44.000	21.000	5.500	5.000	7.000	140.000
	TH	88.658	5.990	8.840	10.633	3.406	9.370	2.462	1.809	5.445	6.731	3.239	1.712	4.179	1.834	23.008
	%	27,27	52,09	58,93	53,17	42,58	31,23	70,34	51,69	49,05	15,30	15,42	31,13	83,59	26,20	16,43
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	160.000	16.500	26.500	27.500	11.500	24.500	7.400	6.000	9.500	14.500	2.900	5.000	5.000	2.900	300
	TH	19.006	1.238	7.277	3.812	497	2.802	571	613	1.171	361	66	5	566	27	0
	%	11,88	7,50	27,46	13,86	4,32	11,44	7,72	10,22	12,32	2,49	2,28	0,10	11,33	0,93	0,00
Thu tiền cho thuê đất	KH	739.600	110.000	50.000	150.000	25.000	150.000	70.000	25.000	38.600	70.000	3.500	6.000	22.000	9.500	10.000
	TH	55.920	13.888	2.247	7.414	717	2.010	29	2.879	3.091	6.098	134	77	3.692	50	13.594
	%	7,56	12,63	4,49	4,94	2,87	1,34	0,04	11,52	8,01	8,71	3,83	1,28	16,78	0,53	135,94
Thu tiền sử dụng đất	KH	4.340.215	330.000	180.000	430.215	279.000	800.000	120.000	50.000	626.000	875.000	220.000	90.000	95.000	160.000	85.000
	TH	952.745	126.240	48.955	29.203	418.796	34.812	28.421	28.678	71.780	32.452	27.665	34.342	17.539	9.068	44.794
	%	21,95	38,25	27,20	6,79	150,11	4,35	23,68	57,36	11,47	3,71	12,58	38,16	18,46	5,67	52,70

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	207.900	47.000	8.500	20.000	4.600	53.000	3.000	2.200	10.300	25.500	6.500	8.900	5.400	8.000	5.000
	TH	41.621	7.965	1.867	1.939	2.151	2.896	1.157	1.164	4.265	10.648	1.442	1.755	2.158	1.516	698
	%	20,02	16,95	21,96	9,70	46,76	5,46	38,57	52,91	41,41	41,76	22,18	19,72	39,96	18,95	13,96
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH	2.400	-	-	-	-	1.800	-	-	-	-	600	-	-	-	-
	TH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cộng	KH	16.837.367	1.516.660	1.057.980	1.697.065	535.710	2.037.150	338.900	333.700	4.841.731	2.832.671	435.700	220.915	286.235	332.410	370.540
	TH	3.726.446	345.794	322.454	281.428	484.496	219.046	59.612	71.591	1.188.403	393.208	64.560	64.012	86.132	40.750	104.960
	%	22,13	22,80	30,48	16,58	90,44	10,75	17,59	21,45	24,54	13,88	14,82	28,98	30,09	12,26	28,33
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xổ số, GTGC tiền thuê đất)	KH	12.497.152	1.186.660	877.980	1.266.850	256.710	1.237.150	218.900	283.700	4.215.731	1.957.671	215.700	130.915	191.235	172.410	285.540
	TH	2.773.701	219.554	273.499	252.225	65.700	184.234	31.191	42.913	1.116.623	360.756	36.895	29.670	68.593	31.682	60.166
	%	22,19	18,50	31,15	19,91	25,59	14,89	14,25	15,13	26,49	18,43	17,10	22,66	35,87	18,38	21,07

PHỤ LỤC 05

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRONG ĐIỂM NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 82 /BC-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2024							
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; điều chỉnh tại Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 18/9/2023. - Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông. - Tổng mức đầu tư: 128,967 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2021-2024 		<p>Năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 14: Phát triển nền tảng số, phát triển dữ liệu số, phát triển ứng dụng, dịch vụ số. Công tác triển khai thực hiện gói thầu số 14:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát làm rõ thêm các thông tin phục vụ cho việc xây dựng, triển khai các hạng mục phần mềm đáp ứng đúng theo mong muốn và phù hợp với hiện trạng của thành phố. - Thực hiện nội dung phân tích yêu cầu - lập tài liệu đặc tả yêu cầu người dùng đối với các hệ thống: <ul style="list-style-type: none"> + Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu LGSP. + Phần mềm kho dữ liệu của công dân, tổ chức. + Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tập trung. 	32,507 tỷ đồng	66,300 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 98,807 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 30 tỷ đồng 	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				<ul style="list-style-type: none"> + Phần mềm kho dữ liệu dùng chung. + Phần mềm công dữ liệu mở. + Phần mềm xác thực tập trung IDP. + Ứng dụng điều hành, quản lý của chính quyền. + Ứng dụng công dân số. + Phần mềm kiểm tra đánh giá chính quyền số DTI. + Phần mềm phát triển kỹ năng số. Dự kiến đưa vào khai thác sử dụng tháng 9/2024.				
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021. - Chủ đầu tư: BQLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - TMĐT 1.940,931 tỷ đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phía bờ Hải Phòng 10,7ha (địa bàn xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ. - Phía bờ Quảng Ninh 7,5ha (địa bàn xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ. 	Ngày khởi công 13/5/2022. Thời gian thực hiện hợp đồng 24 tháng. - Nhà thầu đã huy động máy móc, thiết bị và bắt đầu thi công từ ngày 15/6/2022. Hiện nay, Nhà thầu đã hoàn thành 380/380 cọc khoan nhồi, hoàn thành 39/39 móng, trụ. Ước khối lượng thực hiện khoảng 1.677/1.775 tỷ đồng (đạt 94,5% hợp đồng).	1.371,245 tỷ đồng Trong đó: 1.244,471 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương, 121,774 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố	64 tỷ đồng ngân sách thành phố	Lũy kế vốn bố trí: 1.435,245 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 1.430,314 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>- Nguồn vốn NSTW, NS thành phố Hải Phòng và NS tỉnh Quảng Ninh.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2021-2024.</p>						
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022.</p> <p>- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư 1.334.876 triệu đồng. Nguồn vốn Ngân sách thành phố Hải Phòng (1.322.277 triệu đồng) và ngân</p>	<p>a) Công tác GPMB để xây dựng cầu Lại Xuân:</p> <p>(i) <u>Phía Hải Phòng (diện tích đất thu hồi khoảng 1,64ha):</u> UBND huyện Thủy Nguyên thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã Lại Xuân. Vướng mắc còn lại: Diện tích khoảng 9.800m² đất cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên</p> <p>(ii) <u>Phía Quảng Ninh (diện tích thu hồi đất khoảng 3,6ha):</u> UBND thị xã Đông Triều thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã Yên Đức, 46 hộ (Đất nông nghiệp 24 hộ; đất ở 8 hộ; đất trồng cây hàng năm khác 3 hộ; đất thương mại dịch vụ 11 hộ). Hiện nay, còn vướng toàn bộ</p>	<p>a) Thi công cầu:</p> <p>+ Giá trị hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 518.799 triệu đồng.</p> <p>+ Khởi công cầu ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành 79/130 cọc khoan nhồi, đang thi công tại 6/16 vị trí móng, đang thi công dầm đúc hẫng và dầm super T. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 210/518,8 tỷ đồng (40% hợp đồng).</p> <p>b) Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352:</p> <p>Giá hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 351.398 triệu đồng.</p> <p>+ Khởi công ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>- Hiện nay, các nhà thầu đang thi công mở rộng đường, hệ thống thoát nước. Ước khối lượng thực</p>	500,041 tỷ đồng	425 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 925,041 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 533,890 tỷ đồng	Về GPMB phía bờ thị xã Đông Triều: Hiện nay, tiến độ GPMB bờ thị xã Đông Triều đã bị chậm hơn 3 tháng so với kế hoạch. Ngày 23/01/2024 UBND tỉnh Quảng Ninh đã có văn bản số 194/UBND-GTCN&XD yêu cầu UBND thị xã Đông Triều tập trung, thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng trong thời gian

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>sách tỉnh Quảng Ninh (12.599 triệu đồng).</p> <p>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</p>	<p>khu vực mặt bằng để thi công 6 trụ, mố trên địa bàn xã Yên Đức.</p> <p>b) Công tác GPMB để cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: Tổng số 2.039 hộ (trong đó: Đất HLGT: 1.319 hộ; đất nông nghiệp 464 hộ; đất ở 255 hộ, đất KD-DV 02 hộ) và 12 tổ chức.</p> <p>- Đất HLGT: 1.319 hộ, đã bàn giao mặt bằng 1.282 hộ, chưa bàn giao 38 hộ.</p> <p>- Đất nông nghiệp 463 hộ, thống nhất điều chỉnh ra ngoài chỉ giới 100 hộ.</p> <p>- Đất ở 255 hộ, đã phê duyệt và chi trả tiền được 205 hộ, còn lại 50 hộ chưa nhận tiền bồi thường hạ tầng.</p> <p>- Đối với diện tích cần thu hồi 04 lô cốt, ngày 06/11/2023, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 2742/UBND-ĐC4 gửi Bộ Quốc phòng về việc xử lý công trình quốc phòng thuộc Dự án Đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352, huyện Thủy Nguyên.</p>	<p>hiện đạt khoảng 70/351,398 tỷ đồng (20% hợp đồng).</p>				<p>sớm nhất.</p> <p>Về GPMB phía bờ huyện Thủy Nguyên: */ Đối với phần diện tích cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên (khoảng 9.800m2):</p> <p>- Thành phố cần sớm cung cấp tài liệu Kế hoạch sử dụng đất huyện Thủy Nguyên trong đó có nội dung thu hồi đất an ninh tại xã Lại Xuân theo đề nghị của Bộ Công an tại văn bản số 283/BCA-H02 ngày 22/01/2024</p> <p>- Thực hiện Thông báo số 07/TB-VP ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý dự án đã có Tờ trình số</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
								13/TTr-BQL ngày 16/02/2024 báo cáo nội dung điều chỉnh Dự án. Thành phố cần sớm tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá đầu tư dự án điều chỉnh.
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 12/7/2022. - Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư 1.066.840 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách thành phố - Thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2024. 	Đã cơ bản hoàn thành giải phóng mặt bằng với diện tích khoảng 50,55ha/51,17ha (đạt 98,79%).	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay, Nhà thầu thi công đang triển khai hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, thảm mặt đường bê tông nhựa, lát hè. - Giá trị thực hiện ước đạt khoảng 158,2/197,3 tỷ đồng (đạt 80,18% giá trị hợp đồng). 	643.751,0 19 triệu đồng	10.000 triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 653.751,019 triệu đồng - Lũy kế giải ngân: 592.627,280 triệu đồng 	Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị và Đầu tư xây dựng công trình dân dụng cần sớm hoàn thiện thủ tục để bàn giao các công trình trên tuyến tại nút giao giữa đường Đỗ Mười với đường Đông Tây 01 cho Chủ đầu tư để triển khai thi công xây dựng công trình.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
5	Dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng (giai đoạn 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBNDTP phê duyệt dự án tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 28/3/2022. - Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp. - Tổng mức đầu tư 375.685 triệu đồng. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố. - Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024. 	Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng.	<ul style="list-style-type: none"> - Khởi công ngày 03/01/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. - Hiện nay, các nhà thầu đã hoàn thành thi công phần thô, xây trát; đang triển khai các công tác hoàn thiện và lắp đặt thiết bị. Giá trị khối lượng hoàn thành đạt khoảng 259 tỷ đồng/336,356 tỷ đồng (đạt 77% giá trị hợp đồng). 	263,026 tỷ đồng	25 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 288,026 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 269,053 tỷ đồng 	
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
6	Dự án nhà máy LG Innotek (phần dự án mở rộng tại Lô I-3)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần 		<ul style="list-style-type: none"> - Tiến độ xây dựng hiện tại: đạt 50% tổng dự án. - Dự kiến Tháng 6/2024: hoàn thiện phần vách nhà xưởng. - Tháng 02 năm 2024: hoàn thiện 1 phần phòng sạch và thiết lập 				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		thứ 06 ngày 21/6/2023. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD).		máy móc.				
II DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2024								
II.1 DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ								
7	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, quyết định điều chỉnh tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 gồm 02 dự án thành phần: + Dự án thành phần 1 Xây dựng công trình được	Phía quận Ngô Quyền Tổng diện tích thu hồi đất, giải phóng mặt bằng là 54,47 ha , liên quan đến 147 hộ và 33 tổ chức - Phường Máy Tơ: Diện tích 436.156 m², <i>(i) Số hộ: 131 hộ với diện tích 5.608,1 m²</i> - Đã niêm yết, công khai phương án: 131/131 hộ (từ ngày 18/7/2023). - Đã phê duyệt phương án: 127/131 hộ; trong đó: 55/117 hộ đồng ý phương án, nhận tiền và bàn giao mặt bằng. <i>(ii) Số tổ chức: 21 tổ chức với diện tích 430.547,9m²</i>	- Lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 29/9-30/10/2023 - Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán các gói thầu tư vấn (trong đó có gói thầu Tư vấn thiết kế có chi phí Tư vấn nước ngoài) 01/11-24/11/2023 - Đấu thầu lựa chọn Tư vấn khảo sát, thiết kế 25/11-21/12/2023 - Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật (tổng 5 tháng, trong đó có 4 tháng thử nghiệm gió ở nước ngoài) 22/12/2023-19/5/2024 - Thẩm định TKKT, DT (Bộ GTVT, Sở GTVT) 20/5-26/6/2024 - Đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi	Dự án thành phần 1: 4.279 triệu đồng Dự án thành phần 2: 784.010 triệu đồng	Dự án thành phần 1: 511.380 triệu đồng Dự án thành phần 2: 395.419 triệu đồng	Dự án thành phần 1: Lũy kế vốn: 515.659 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 32.300 triệu đồng Dự án thành phần 2: Lũy kế vốn : 1.179.429 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 824.493 triệu đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/9/2023; Tổng mức đầu tư là 4.416.240 triệu đồng; Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách thành phố; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2027.</p> <p>+ Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB</p> <p>Dự án được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 Tổng mức đầu tư: 1.819.354 triệu đồng; Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và</p>	<p>+ Đã phê duyệt phương án 13/21 tổ chức; Đã GPMB diện tích 12.009,5m2, gồm: 06/21 tổ chức (9.480,5m2) và 57 hộ dân (2.519,0 m2); Chưa GPMB diện tích 420.870.3m2, gồm 14 tổ chức và 74 hộ dân,</p> <p>- Đối với các hộ dân sử dụng nhà tập thể: 01 dãy nhà 3 tầng số 8 đường Máy Tơ (26 hộ) và 01 dãy nhà 02 tầng ngõ 6 Nguyễn Trãi (07 hộ) được thanh lý: Hiện UBND quận Ngô Quyền đã thông báo thu hồi đất, đang lập phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB</p>	<p>công 27/6-31/7/2024</p> <p>- Dự kiến khởi công: Tháng 7/2024</p>				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		ngân sách thành phố; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2027.						
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư dự án: 760.596 triệu đồng</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2021 - 2025.</p>	<p><u>(i) Phía Hải Phòng (diện tích thu hồi đất 6,81ha):</u> UBND huyện Vĩnh Bảo đã thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích trên địa bàn 02 xã: Đồng Minh, Hưng Nhân. Trong đó: đất ở: 0,68ha; đất nông nghiệp: 6,13ha. UBND huyện Vĩnh Bảo đã thu hồi hết 6,13ha đất nông nghiệp và bàn giao cho Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công để thực hiện dự án; còn 0,68ha đất ở đang được lập phương án bồi thường hỗ trợ để giải phóng mặt bằng.</p> <p><u>(ii) Phía Thái Bình (diện tích thu hồi đất 1,62ha):</u> Hiện nay, hồ sơ trích lục địa chính đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình thẩm định. Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và UBND xã An Thành đang tổ chức kiểm đếm để triển khai công</p>	<p>Công tác thi công xây dựng: Tư vấn giám sát: Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ, Thiết bị và Kiểm định xây dựng – CONINCO. Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty Cổ phần cầu 3 Thăng Long – Công ty CP Trung Thủy. Giá trị hợp đồng thi công là: 493.282.743.985 đồng (không bao gồm chi phí dự phòng). Hợp đồng ký ngày 20/12/2023. Dự kiến khởi công quý I/2024 và hoàn thành tháng 12/2025. Hiện nay, các nhà thầu đang chuẩn bị mặt bằng để khởi công và triển khai thi công xây dựng.</p>	60,166 tỷ đồng	159 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 219,166 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 166,298 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			tác giải phóng mặt bằng. UBND huyện Quỳnh Phụ sẽ tổ chức họp để bàn giao trước khoảng 1,14ha mặt bằng cho Ban Quản lý dự án và Nhà thầu thi công để sớm triển khai thực hiện dự án.					
9	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 - Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư dự án: 1.382,964 tỷ đồng - Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách	Hiện nay, Mảnh trích đo địa chính đã được UBND huyện Tiên Lãng, huyện Vĩnh Bảo xác nhận và Sở Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt. UBND huyện Tiên Lãng đã ban hành thông báo thu hồi đất, kiểm kê và đang lên phương án cho 01 hộ dân nuôi trồng thủy sản ngoài đê để thực hiện các thủ tục thu hồi đất phục vụ thi công cầu Tiên Thanh. Ban Quản lý dự án đã có văn bản số 143/BQL-DA3 ngày 29/01/2024 trình Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa và đang khẩn trương phối hợp với các Sở ngành, địa phương liên quan để thực hiện theo quy định	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án được thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 30/6/2023. Theo đó, Ban Quản lý dự án đã tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn phụ vụ công tác khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình theo quy định. Thực hiện thủ tục trình duyệt, Sở Giao thông vận tải đã có văn bản số 5358/SGTVT-QLCL ngày 07/12/2023 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình. Theo đó, Ban Quản lý dự án đã thực hiện phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tại Quyết định số 327/QĐ-BQL ngày 14/12/2023. Hiện nay Ban Quản lý dự án đã hoàn thành công tác lựa chọn các nhà thầu thi công của 02 gói xây	10 tỷ đồng	445,057 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 455,057 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 19 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		thành phố. - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2026.		lắp của Dự án bao gồm: Gói thầu số 18: Xây dựng đường nối từ ĐT354 đến cầu Tiên Thanh và Gói thầu số 19: Xây dựng cầu Tiên Thanh và đường nối đến QL10. Dự kiến khởi công trong Quý I/2024.				
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
10	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi	Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. Ngày 23/5/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 192/TB-VPCP về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác kiểm tra về tình hình triển khai một số dự án tại thành phố Hải Phòng, theo đó, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng “chủ động phối hợp tích cực với Bộ Quốc phòng trình phương án tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, vận dụng như quá trình thu hồi đất dự án Nhà ga T3, sân bay Tân Sơn Nhất. Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất trong quý III năm 2023; Khởi	Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”. Tiến độ các công việc tiếp theo: - Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ. Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường. - Triển khai công tác khảo sát và thiết kế kỹ thuật: + Hoàn thành các gói thầu 8a: Tư	-	-	-	Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng HKQT Cát Bi, trong đó Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>công dự án trong quý IV/2023”.</p> <p>Ngày 28/8/2023, Bộ Quốc phòng có Tờ trình số 3152/TTr-BQP trình Chính phủ về việc ban hành Nghị quyết giải quyết vướng mắc trong việc bàn giao đất quốc phòng để thực hiện dự án Nhà ga hành khách T2; mở rộng sân đỗ máy bay; hồ điều hòa tại Cảng HKQT Cát Bi.</p> <p>Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.</p>	<p>vấn lập nhiệm vụ khảo sát và thiết kế kỹ thuật, dự toán công tác khảo sát và lập thiết kế kỹ thuật. Gói thầu 8b: Tư vấn thẩm tra nhiệm vụ khảo sát và thiết kế kỹ thuật, dự toán công tác khảo sát và lập thiết kế kỹ thuật.</p> <p>+ Hoàn thành công tác mời thầu gói thầu 9a: Tư vấn khảo sát phục vụ thiết kế kỹ thuật, Gói thầu 9b: Tư vấn giám sát công tác khảo sát phục vụ thiết kế kỹ thuật.</p> <p>+ Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật khảo sát tại hiện trường.</p> <p>- Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình:</p> <p>+ Hoàn thành công tác mời thầu: Gói thầu 10a: Tư vấn lập thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình. Gói thầu 10b “Thẩm tra thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình”.</p> <p>+ Tư vấn thiết kế đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình hạng mục: San nền và móng cọc nhà ga, chuẩn bị hồ sơ trình Cục QLĐTĐXD thẩm định.</p> <p>- Kế hoạch triển khai công việc thời gian tới:</p> <p>+ Chờ bàn giao mặt bằng để triển</p>				<p>lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ngày 27/12/2023, ACV đã có văn bản số 5444/TCTCHKVN-BQLDAT2CB gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị cung cấp thông tin về công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất để thực hiện các dự án tại Cảng HKQT Cát Bi.</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				<p>công tác rà phá bom mìn.</p> <p>+ Thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật – dự toán và trình thẩm định hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục San nền, móng cọc nhà ga làm cơ sở phê duyệt, lựa chọn nhà thầu.</p> <p>+ Tiếp tục triển khai bước thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình phần thân Nhà ga và các hạng mục còn lại.</p> <p>+ Khởi công dự án ngay khi được bàn giao đất.</p>				
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	UBND TP đã có Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021, Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 về việc quyết định chấp thuận và chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án Xây dựng nhà ga hàng hóa-Cảng HKQT Cát Bi.	<p>- Diện tích cần GPMB của dự án là 6,415ha trong đó diện tích do sự đoàn 371 quản lý là 5,0617ha và diện tích do Bộ tư lệnh Hải quân quản lý là 1.3466ha.</p> <p>- Tiến độ về giải phóng mặt bằng: đến nay ACV đã phối hợp các Sở, ban ngành của quận Hải An, thực hiện xong các thủ tục và chuyển tạm ứng kinh phí cho giải phóng mặt bằng với số tiền là 11.287.992.030 đồng (tạm ứng 4 đợt) cho Trung tâm phát triển quỹ đất Quận Hải An. Hiện ACV đang phối hợp</p>	<p>Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP đã hoàn thành giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Ngày 09/11/2023, HĐQT Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP ban hành Nghị quyết số 522/NQ-HĐQT về việc phê duyệt dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”.</p> <p>Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT, ngày 14/11/2023, Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP ký Quyết định số 4757/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga</p>	-	-	-	Việc cập nhật bổ sung hạng mục tuyên giao thông kết nối nhà ga hàng hóa vào dự án Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi cũng mất rất nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị. Bên cạnh đó, phải luôn cập nhật và áp dụng các Nghị định, Thông tư mới của các cơ quan nhà nước ban

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			cùng cơ quan nhà nước để thực hiện công tác bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.	<p>hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi và Quyết định số 4758/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án. Hiện ACV đang thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn thực hiện dự án. Kế hoạch triển khai sắp tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn thành công tác thủ tục rà phá bom mìn dự án, dự kiến triển khai rà phá bom mìn tháng 02/2024. + Triển khai thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, trình thẩm tra thẩm định phê duyệt thiết kế BVTC phần: san nền, gia cố nền, cọc và móng nhà ga, lựa chọn nhà thầu thi công và dự kiến khởi công dự án vào Quý II/2024. 				hành nên quá trình triển khai thực hiện bị kéo dài.
12	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân	<p>- Quy mô dự án: Diện tích đất dự kiến sử dụng: 7,31ha</p> <p>- Tổng diện tích đất dành để xây dựng khoảng 32.053m².</p> <p>- Vốn đầu tư của dự án: 1.939,565 tỷ đồng</p>	<p>Theo Công văn số 3483/UBND-TCKH ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, hiện trạng quản lý, sử dụng đất như sau: Tổng diện tích dự kiến thực hiện dự án: 84.200m². Trong đó:</p> <p>- Diện tích đã giải phóng mặt bằng tại Khu nhà ở xã hội thuộc Khu đô thị Cầu Rào 2 là</p>	<p>- UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 16/6/2023; phê duyệt yêu cầu sơ bộ năng lực, kinh nghiệm tại Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 27/10/2023.</p> <p>- Ngày 05/2/2024, tại Công văn số 783/VP-XD3 Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý gia hạn thời gian đăng ký thực hiện Dự án. Sơ</p>				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố giao đất. - Địa điểm: phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân. 	<p>47.968,4m².</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đề xuất nghiên cứu mở rộng quy mô thực hiện Dự án là 36.231,6m². 	<p>Kế hoạch và Đầu tư đã thông báo gia hạn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thời gian 15 ngày làm việc (đến 05/3/2024).</p>				
13	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số: 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes. - Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 354 hộ dân và tổ chức, đến nay Ủy ban nhân dân quận Hải An đang tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, lập, phê duyệt phương án bồi thường và chi trả tiền bồi thường, cụ thể: + Đã có quyết định thu hồi đất đối với 295 hộ, tổng diện tích 19.6ha trong đó: Hoàn thành chi trả cho 280 hộ dân, tổng diện tích 19.3ha; còn lại 15 hộ dân chưa nhận tiền + Còn lại 59 hộ dân (diện tích khoảng 8 ha) chưa có quyết định thu hồi đất, các đơn vị của UBND quận Hải An tiếp tục thẩm định, dự kiến hoàn thành chi trả trong tháng 1/2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty Cổ phần Vinhomes đã hoàn thành các thủ tục phê duyệt báo cáo tác động môi trường, thẩm định thiết kế, xin cấp phép xây dựng hạ tầng và tổ chức khởi công Dự án vào ngày 06/01/2024. - Tiếp tục phối hợp với UBND quận Hải An triển khai và hoàn thành việc giải phóng mặt bằng dự án, chuẩn bị công tác thi công hạ tầng, phối hợp với tư vấn thiết kế hoàn thiện hồ sơ thiết kế các công trình Nhà ở xã hội trong dự án. 				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
14	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 25/10/2023 UBND Quận Hải An có CV số 2652/UBND-TNMT gửi UBND Thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng; - Ngày 03/11/2023 UBND TP Hải Phòng có CV số 7539/VP-ĐC3 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hải An về việc giao đất thực hiện Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng; - Nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện đề nộp Hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đang xác định lại tọa độ địa chính cập nhật vào bản trích đo phục vụ hồ sơ xin giao đất - Điều chỉnh QH 1/500. Đã có ý kiến tham vấn của PCCC. - Đang xin các thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật. - Đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi. - Thi công: Đã san lấp diện tích khoảng 4,5ha/22,4ha. Khối lượng đạt 95.000m³ (đạt 25%) 				Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope đang làm thoả thuận đấu nối hạng mục thoát nước cho Dự án. Hệ thống thoát nước mưa dự kiến đấu nối vào hệ thống thoát nước trên đường Mạc Thái Tổ, nhưng vướng mắc do tuyến đường này đang trong quá trình bàn giao giữa BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp với Sở Xây dựng, chưa giao về Công ty Thoát nước quản lý; Ngoài ra hiện trạng hạ tầng không có đường thoát nước thải nào do Công ty Thoát nước Hải Phòng quản lý giáp ranh hoặc gần khu vực xây dựng Dự án.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
15	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	<ul style="list-style-type: none"> - GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887 tỷ đồng (500 triệu USD) 		<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến tiến độ triển khai: + Tháng 05/2024: Khởi công xây dựng. + Tháng 06/2025: Hoàn thành xây dựng. + Tháng 07/2025: Vận hành thử. + Tháng 09/2025: Vận hành chính thức. 				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
16	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022. + Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh. + Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha. + Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng. + Thời hạn hoạt động: 50 năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Tiên Lãng đã ra Thông báo thu hồi đất của diện tích 86ha (tại Quyết định số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022). - Công tác đền bù GPMB (86ha): <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn thành di chuyển 261/262 ngôi mộ. + Hiện đang thực hiện công tác kiểm kê, lập và phê duyệt phương án bồi thường, GPMB và chi trả tiền đền bù. + Đã thực hiện chi trả 297,1/308,8 tỷ đồng và tiến hành chi trả cho các quyết định phê duyệt phương án di chuyển mộ là 5,1 tỷ đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ-BQL ngày 28/9/2023). - Đã hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng đợt 1 (86ha/410,46ha) - Đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp trình Bộ Xây dựng thẩm định. - Đã nộp hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, đang giải trình các nội dung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định. + Đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm duyệt thiết kế.PCCC. 				- Hỗ trợ nhà đầu tư trong việc giải phóng mặt bằng.
17	Dự án Tổ hợp giáo dục Tiên Phong	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích: 37.455,8m² theo đề nghị của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong. - Địa điểm: khu đất số 02 An Đà, quận Ngô Quyền. 		Ngày 31/10/2023, UBND thành phố có Thông báo số 316/TB-VP đồng ý chủ trương nghiên cứu Dự án và giao UBND quận Ngô Quyền lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nhận được hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư.				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
18	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP - Địa điểm xây dựng: thuộc xã Thủy Triều huyện Thủy Nguyên và phường Máy Chai quận Ngô Quyền. - Diện tích xây dựng: 4,66 ha - Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng bằng vốn chủ sở hữu của CĐT, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác. - Tiến độ thực hiện: hoàn thành trong quý 4/2025. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong - Giao đất phần lòng mương: Đã xong - Giao đất 2 bên vỉa hè mương: VGR đang làm việc với Sở XD, Công ty thoát nước và Điện lực Ngô Quyền để hạ ngầm đường điện và di dời các công trình 2 bên vỉa hè... dự kiến tháng 02/2024 xong. - Giao đất phần diện tích cảng Cửa Cấm: Chờ UBND phê duyệt phương án bồi thường sẽ tổ chức GPMB, dự kiến tháng 2/2024 xong. 	Đang thực hiện công tác GPMB; Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; Phần đấu hoàn thành GPMB và xin cấp phép xây dựng trong Quý II/2024.	-	-	-	Thành phố quan tâm thúc đẩy công tác giải phóng mặt bằng
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2023 SANG NĂM 2024							
19	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND 	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> - Thi công kết cấu: + Tầng hầm: 100% + Phần thân: 100% - Kiến trúc, hoàn thiện: + Tầng hầm: 10,85% + Phần thân: 8,5% + Cơ điện: 14% 	1.049,382 tỷ đồng	793 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 1.842,382 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 1.116,135 tỷ 	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	ngày 12/4/2022 - Quyết định phê duyệt dự án số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 - Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và ĐTXD công trình dân dụng. - TMĐT: 2.513 tỷ đồng. - Nguồn vốn: NSTP. - Thời gian thực hiện: 2020-2025.		- Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 30,5%			đồng	
20	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 - Quyết định phê duyệt dự án số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 - Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và ĐTXD công	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	*) Đối với công trình chính - Phần hầm: + Phần thô: 100% + Xây tường: 100% - Phần thân: + Phần thô: 100% + Xây tường: Đang triển khai + Kết cấu thép: Cột thép đạt - Phần hoàn thiện: Thi công từ Quý I/2024 đến giữa Quý II/2025 *) Đối với Hạ tầng ngoài nhà: - Hoàn thành thi công cọc thí nghiệm D300; Cọc PHC D300 đại trà và Cọc Xi măng đất - Các công tác thi công khác: từ	941,527 tỷ đồng	735 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 1.676,527 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 962,122 tỷ đồng	



TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		trình dân dụng - TMDT: 2.336,896 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2020-2025.		Quý I/2024 đến giữa Quý II/2025. *) Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: Đang đặt các lô chờ kỹ thuật, dự kiến hoàn thành giữa Quý II/2025				